

Bản án số: 04/2022/HS-ST  
Ngày 05-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Phương;
2. Ông Phan Ngọc Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thân Thị Trang Nhung, Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TLHS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến)**, sinh năm 1994 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, thị trấn Tân C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ, con.

**Tiền án:**

- Bản án số 15/2018/HS-ST, ngày 01-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt Trần Xuân Th 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2020, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

**Tiền sự:**

- Quyết định số 129/QĐ-UBND, ngày 14/06/2021, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân C, áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 14/9/2021 nên không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

- Quyết định số 85/QĐ-XPHC, ngày 08/8/2021, của Chủ tịch Ủy ban xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Ra đường khi không thật sự cần thiết”. Th chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-9-2021 đến ngày 02-10-2021 chuyển tạm giam cho **đến nay; có mặt.**

- Bị hại:

1/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp Thạnh Qu, xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

2/ Ông Lê Chí L, sinh năm 1962; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Tân C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

3/ Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1952; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Tân C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ ngày 21/9/2021, Trần Xuân Th một mình đi xe đạp ra khỏi nhà mục đích tìm kiếm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Th đi đến nhà của bà Lê Thị T, sinh năm 1969, thuộc Ấp Thạnh Qu, xã Thạnh Đ thấy nhà đang mở đèn, cửa mở, không có ai ở trong nhà, nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 đang sạc pin, Th đi vào lấy trộm bỏ túi quần rồi đạp xe về nhà trọ “Thanh Tuyền” thuộc Ấp Thạnh Qu, xã Thạnh Đ nơi Th đang thuê để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Th đi bộ đến nhà ông Lê Chí L, sinh năm 1962, thuộc khu phố 2, thị trấn Tân C thì thấy cửa nhà mở, ông L thì đang ngủ, Th vào lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime đang sạc pin rồi đi về nhà ngủ. Sau khi phát hiện mất tài sản ông L đến kiểm tra định vị thì phát hiện điện thoại đang ở vị trí nhà của Th nên ông L báo Công an thị trấn Tân C đến mời Th về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra bị cáo Th còn khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 05/8/2021, Th một mình đi bộ đến nhà ông Lê Minh Đ, sinh năm 1952, thuộc khu phố 2, thị trấn Tân C lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 70K1-086.13, sau đó Th điều khiển xe này làm phương tiện đi lại. Đến ngày 08/8/2021, Th điều khiển xe trộm được của ông Đ ra đường thì bị Công an xã Thạnh Đ xử phạt 2.000.000 đồng với lỗi “Ra đường không thật sự cần thiết” và bị tạm giữ xe mô tô do không chứng minh được nguồn gốc.

Tại Cơ quan điều tra Trần Xuân Th thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội.

\* Tại bản kết luận giám định số 43/KL-HĐĐG, ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, số Imei 1: 353415087466481/01 có giá trị 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh, số Imei 1:

864394059093254 có giá trị 2.833.000 đồng; 01 xe mô tô Sirius biển số 70K1-086.13, số máy: 5C64-654547, số khung: 5C640BY-654542 có giá trị 6.333.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Trần Xuân Th chiếm đoạt là 10.766.000 đồng.

\* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Tại Quyết định xử lý vật chứng số 85/QĐ ngày 16/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho ông Lê Chí L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, số Imei 1: 353415087466481/01; trả lại cho bà Lê Thị T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A53, màu xanh, số Imei 1: 864394059093254; trả lại cho ông Lê Minh Đ 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 70K1- 086.13.

\* Kê biên tài sản: Trần Xuân Th không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

\* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Chí L, bà Lê Thị T, ông Lê Minh Đ đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Bản cáo trạng số 109/CT-VKS-KSĐT ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến).

\* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho ông Lê Chí L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, số Imei 1: 353415087466481/01; trả lại cho bà Lê Thị T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A53, màu xanh, số Imei 1: 864394059093254; trả lại cho ông Lê Minh Đ 01 (một) xe mô tô Sirius biển số 70K1- 086.13, nên không đặt ra giải quyết.

\* **Về bồi thường thiệt hại:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận các bị hại ông Lê Chí L, bà Lê Thị T, ông Lê Minh Đ đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Trần Xuân Th bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Trần Xuân Th thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

**Bị hại** ông Lê Chí L, bà Lê Thị T, ông Lê Minh Đ **vắng mặt nên không tranh luận.**

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều **hợp pháp**.

[2] Về sự vắng mặt của các bị hại: Tại phiên tòa, bị hại ông Lê Chí L, bà Lê Thị T, ông Lê Minh Đ vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, lời khai của ông L, bà Tốt, ông Đ đã có trong hồ sơ vụ án, tại Cơ quan điều tra, ông L, bà Tốt, ông Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, việc vắng mặt của ông L, bà Tốt, ông Đ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 05-8-2021 đến ngày 21-9-2021, tại ấp Thạnh Quới, xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và khu phố 2, thị trấn Tân C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Xuân Th đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 70K1-086.13 của ông Lê Minh Đ trị giá 6.333.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, số Imei1: 864394059093254 của bà Lê Thị T trị giá 2.833.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, số Imei1: 353415087466481/01 của ông Lê Chí L trị giá 1.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Xuân Th chiếm đoạt là 10.766.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu truy tố đối với bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Xét thấy, bị cáo Th có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án (chưa được xóa án tích) và tiền sự, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có đủ điều kiện cải

tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân Th bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-01-2020, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý và 02 lần thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 05-8-2021 và ngày 21-9-2021, nên bị cáo Trần Xuân Th bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” và “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân Th thành khẩn khai báo; bị cáo tự thú lần phạm tội diễn ra vào ngày 05-8-2021 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Nhân thân: Bị cáo Trần Xuân Th có 02 tiền sự nên nhân thân bị cáo bị xem là xấu, cụ thể:

- Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 14-6-2021, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân C áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 14-9-2021 nên không được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Quyết định số 61/QĐ-XPHC ngày 08-8-2021, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Ra đường khi không thật sự cần thiết”, chưa nộp phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Trần Xuân Th không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Th.

[7] Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo Trần Xuân Th, Cơ quan điều tra chuyên Công an huyện Tân Châu xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định.

[8] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-086.13, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại ông Lê Minh Đ và ông Đ không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại ông Lê Chí L và ông L không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A53, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại bà Lê Thị T và bà Tót không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các **Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự**; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ** khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) **02 (Hai năm) tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22-9-2021.

**2. Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:** Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-086.13, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại ông Lê Minh Đ và ông Đ không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại.

- Ghi nhận 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại ông Lê Chí L và ông L không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại.

- Ghi nhận 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A53, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã trả lại cho bị hại bà Lê Thị T và bà Tót không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trần Xuân Th (Th Ma, Th Hiến) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Quyên**